

Số: /QĐ-ĐHTTr

Tuyên Quang, ngày tháng năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

### Ban hành Quy chế đào tạo từ xa, trình độ đại học của Trường Đại học Tân Trào

#### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TRÀO

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư 28/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo từ xa trình độ đại học;

Căn cứ Thông tư 30/2023/TT-BGDĐT ngày 29/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo trực tuyến đối với giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 361/NQ-HĐTĐHTT ngày 29/4/2022 của Hội đồng Trường Đại học Tân Trào về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào; Nghị quyết 613/NQ-HĐTĐHTT ngày 18/8/2022 của Hội đồng Trường Đại học Tân Trào về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào; Nghị quyết 719/NQ-HĐTĐHTT ngày 17/7/2024 của Hội đồng Trường Đại học Tân Trào về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào;

Căn cứ Quyết định số 997/QĐ-ĐHTTr ngày 20/9/2024 của Trường Đại học Tân Trào ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Tân Trào;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường Đại học Tân Trào ngày 26/03/2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành Quy chế đào tạo từ xa, trình độ đại học của Trường Đại học Tân Trào.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, áp dụng đối với các khóa tuyển sinh hình thức đào tạo từ xa, trình độ đại học sau ngày Quy chế này có hiệu lực thi hành.

**Điều 3.** Trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan trong nhà trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Hội đồng trường;
- Lãnh đạo trường;
- Như Điều 3 (th/h);
- Lưu VT, ĐT (P.Nhung).

**HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Minh Anh Tuấn**

## QUY CHẾ

**Đào tạo từ xa trình độ đại học của Trường Đại học Tân Trào**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHTTr ngày / /2025  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Trào)

### Chương I

#### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

##### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định về đào tạo từ xa (ĐTTX) trình độ đại học của Trường Đại học Tân Trào bao gồm: những quy định chung, lập kế hoạch và tổ chức giảng dạy, đánh giá kết quả học tập và cấp văn bằng, tổ chức thực hiện.

2. Quy chế này áp dụng đối với các đơn vị, cá nhân trong và ngoài Nhà trường có liên quan đến ĐTTX trình độ đại học (sau đây gọi chung là các đơn vị quản lý đào tạo, viết tắt là QLĐT) của Trường Đại học Tân Trào (gọi tắt là Trường).

##### **Điều 2. Giải thích từ ngữ**

Trong Quy chế này, các cụm từ dưới đây được hiểu như sau:

1. Hình thức ĐTTX là hình thức đào tạo có 50% tổng khối lượng của chương trình đào tạo trở lên được thực hiện theo một hoặc kết hợp giữa phương thức ĐTTX Mạng máy tính và viễn thông, Thư tín, Phát thanh - Truyền hình.

2. Phương thức Mạng máy tính và viễn thông sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông, chủ yếu là máy tính, thiết bị di động và mạng internet hoặc mạng viễn thông để truyền tải thông tin và tạo môi trường cho giảng viên và người học tương tác.

3. Phương thức Thư tín sử dụng thư tín hoặc bưu điện để truyền tải thông tin giữa giảng viên và người học.

4. Phương thức Phát thanh - Truyền hình sử dụng phương tiện phát sóng, bao gồm các chương trình phát thanh hoặc chương trình truyền hình để truyền tải thông tin giữa giảng viên và người học.

5. Đào tạo trực tuyến là hoạt động đào tạo (gồm hoạt động dạy, hướng dẫn, học tập, đánh giá) được tổ chức trên môi trường số thông qua hệ thống đào tạo trực tuyến.

6. Đào tạo trực tuyến đồng bộ là hoạt động đào tạo trực tuyến, ở đó người dạy và người học cùng tham gia các hoạt động đào tạo tại cùng một thời điểm (thời gian thực) trên cùng một không gian học tập.

7. Đào tạo trực tuyến không đồng bộ là hoạt động đào tạo trực tuyến, ở đó người học có thể chủ động tham gia các hoạt động đào tạo trực tuyến trên cơ sở kế hoạch dạy học của người dạy.

8. Hệ thống ĐTTX của Trường là hệ thống tổng thể bao gồm các thành phần cơ bản: bộ phận phụ trách tổ chức và quản lý đào tạo; các văn bản quy định về ĐTTX; chương trình ĐTTX; học liệu ĐTTX; đội ngũ giảng viên, cán bộ hỗ trợ học tập, cán bộ quản lý; hệ thống quản lý giảng dạy - học tập từ xa; hệ thống kiểm tra, đánh giá; hệ thống kỹ thuật hỗ trợ.

### **Điều 3. Chương trình đào tạo từ xa và thời gian học tập**

1. Chương trình ĐTTX là chương trình đào tạo đang áp dụng cho hình thức chính quy ngành đào tạo tương ứng của Trường, được điều chỉnh và mô tả cụ thể trong đề cương học phần cho phù hợp với hình thức ĐTTX về phương pháp dạy - học, thời lượng dạy - học, học liệu, đánh giá kết quả học tập, trong đó yêu cầu sử dụng chủ yếu phương thức Mạng máy tính và viễn thông. Việc lựa chọn hình thức ĐTTX do Khoa chuyên môn đề xuất và được Hiệu trưởng phê duyệt trong đề cương chi tiết học phần.

#### **2. Thời gian học tập toàn khóa**

a) Chương trình ĐTTX có kế hoạch học tập chuẩn toàn khóa theo các tiến độ học tập khác nhau để định hướng cho sinh viên, trong đó tổng thời gian theo kế hoạch học tập chuẩn toàn khóa không ngắn hơn so với hình thức đào tạo chính quy;

b) Chương trình đào tạo chuẩn toàn khóa với hình thức đào tạo từ xa phải phù hợp với thời gian quy định trong Khung cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân, đồng thời đảm bảo đa số sinh viên hoàn thành chương trình đào tạo;

c) Thời gian học tập và thời gian tối đa để sinh viên hoàn thành khóa học được xác định cụ thể theo mỗi chương trình đào tạo, nhưng không vượt quá 02 lần thời gian theo kế hoạch học tập chuẩn toàn khóa. Đối với sinh viên học liên thông đã được miễn trừ khối lượng tín chỉ tích lũy, thời gian tối đa để sinh viên hoàn thành khóa học được xác định trên cơ sở thời gian theo kế hoạch học tập chuẩn toàn khóa giảm tương ứng với khối lượng được miễn trừ.

3. Chương trình ĐTTX phải được công khai đối với sinh viên trước khi tuyển sinh và khi bắt đầu khóa học; những thay đổi, điều chỉnh liên quan đến chương trình đào tạo được thực hiện theo quy định hiện hành và công bố trước khi áp dụng, không gây tác động bất lợi cho sinh viên. Hằng năm, Trường tổ chức rà soát, đánh giá và cập nhật chương trình đào tạo từ xa.

4. Chương trình ĐTTX và thời gian học tập được xây dựng phải đảm bảo quy định theo Điều 2 Quy chế Đào tạo trình độ đại học của Trường, ban hành kèm theo Quyết định số 997/QĐ - ĐHTTr ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Trường Đại học Tân Trào (sau đây gọi tắt là Quy chế đào tạo trình độ đại học hiện hành của Trường).

#### **Điều 4. Học liệu đào tạo từ xa**

1. Học liệu ĐTTX là tài liệu giảng dạy, học tập, nghiên cứu được Trường tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định, duyệt và sử dụng tại Trường phù hợp với từng phương thức ĐTTX.

2. Học liệu ĐTTX gồm học liệu chính và các học liệu hỗ trợ phục vụ cho quá trình đào tạo.

3. Học liệu chính bảo đảm cung cấp và truyền tải đầy đủ nội dung của học phần để người học có thể tự học phù hợp với phương thức ĐTTX, cụ thể:

a) Đối với phương thức Mạng máy tính và viễn thông: học liệu chính là học liệu điện tử, học liệu số;

b) Đối với phương thức Thư tín: học liệu chính là tài liệu in bao gồm giáo trình được biên soạn cho ĐTTX, sách tham khảo, tài liệu hướng dẫn học tập, nghiên cứu, sách bài tập, tài liệu hướng dẫn thi, kiểm tra;

c) Đối với phương thức Phát thanh - Truyền hình: học liệu chính là các chương trình phát thanh, truyền hình.

4. Học liệu hỗ trợ cung cấp các nội dung chi tiết hỗ trợ người học hiểu biết sâu sắc, đầy đủ những nội dung trong học liệu chính.

5. Hiệu trưởng tổ chức xây dựng, thẩm định và phê duyệt học liệu ĐTTX trước khi thực hiện ĐTTX theo các quy định tại Điều này và quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc biên soạn, lựa chọn, thẩm định, duyệt và sử dụng tài liệu giảng dạy, giáo trình giáo dục đại học. Hằng năm, Trường tổ chức rà soát, đánh giá và cập nhật học liệu đáp ứng yêu cầu chuyên môn và kỹ thuật.

6. Sinh viên được cung cấp học liệu chính trước thời gian bắt đầu học theo kế hoạch tổ chức đào tạo của học phần tương ứng 01 tuần. Các học liệu hỗ trợ được cung cấp thêm tùy theo tình hình thực tế, cũng như nhu cầu của sinh viên trong từng học phần.

#### **Điều 5. Phương thức tổ chức đào tạo**

Trường tổ chức đào tạo theo một hoặc kết hợp giữa phương thức sau:

1. Phương thức đào tạo trực tuyến: quá trình dạy và học được thực hiện chủ yếu qua mạng máy tính và viễn thông, trong đó học liệu chính là học liệu điện tử; việc tổ chức giảng dạy và học tập được thực hiện qua mạng máy tính với hình thức trực tuyến đồng bộ và trực tuyến không đồng bộ.

2. Phương thức đào tạo kết hợp: quá trình dạy và học được thực hiện chủ yếu qua thư tín với học liệu chủ yếu là học liệu in, kết hợp với phương thức đào tạo trực tuyến; tổ chức các đợt tập trung để hướng dẫn học tập, ôn tập và giải đáp thắc mắc.

## **Điều 6. Hình thức đào tạo**

1. Trường tổ chức đào tạo theo 2 hình thức: đào tạo chính quy và đào tạo vừa làm vừa học;
2. Thời gian tổ chức hoạt động giảng dạy trong g từ 06 giờ đến 20 giờ các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 7 (hoặc linh hoạt trong ngày và trong tuần);
3. Phòng Đào tạo chủ trì và phối hợp với các đơn vị trong Trường trình Hiệu trưởng quyết định thời gian tổ chức một số hoạt động thực hành, thực tập, trải nghiệm thực tế và giảng dạy trực tuyến của chương trình đào tạo.

## **Điều 7. Địa điểm tổ chức đào tạo**

1. Hoạt động giảng dạy, học tập được thực hiện tại Trường hoặc cơ sở phối hợp đào tạo; riêng những hoạt động thực hành, thực tập, trải nghiệm thực tế, tự học, tự nghiên cứu và giảng dạy trực tuyến có thể được tổ chức ở ngoài Trường hoặc tại cơ sở phối hợp đào tạo.
2. Cơ sở phối hợp đào tạo là các cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng, trường trung cấp, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, trường của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng vũ trang nhân dân có đủ điều kiện bảo đảm các yêu cầu về môi trường sư phạm, cơ sở vật chất, thiết bị, thư viện, thiết bị thí nghiệm, thực hành, thực tập, cán bộ quản lý để thực hiện chương trình ĐTTX.
3. Trách nhiệm của Trường là đơn vị chủ trì đào tạo:
  - a) Thực hiện phối hợp ĐTTX theo quy định của pháp luật;
  - b) Tiếp nhận văn bản đề nghị về việc phối hợp tổ chức đào tạo từ xa của đơn vị nơi dự kiến phối hợp tổ chức đào tạo;
  - c) Thành lập Tổ tư vấn gồm đại diện các đơn vị có trách nhiệm tổ chức thẩm định các điều kiện bảo đảm chất lượng của cơ sở phối hợp đào tạo;
  - d) Căn cứ kết luận của Tổ tư vấn, đồng thời đảm bảo các yêu cầu tối thiểu để thực hiện đào tạo từ xa theo Điều 8 của Quy chế này, Hiệu trưởng ra quyết định việc phối hợp tổ chức đào tạo;
  - đ) Công khai thông tin cơ sở phối hợp đào tạo trên trang thông tin điện tử của Trường;
  - e) Ký hợp đồng hợp tác đào tạo với cơ sở phối hợp đào tạo, trong đó quy định về quyền và trách nhiệm của các bên trong việc phối hợp tổ chức thực hiện, quản lý quá trình dạy học, bảo đảm chất lượng đào tạo và thực hiện nội dung đã thỏa thuận phù hợp với các quy định của Quy chế đào tạo từ xa trình độ đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Trường và các quy định pháp luật khác có liên quan;
  - g) Trường hợp cơ sở phối hợp đào tạo không đáp ứng được các yêu cầu về bảo đảm chất lượng theo quy định của học phần hoặc của chương trình đào

tạo thì phải chuyển sinh viên về Trường hoặc cơ sở phối hợp khác đủ điều kiện để tiếp tục đào tạo theo quy định và bảo đảm quyền lợi cho sinh viên;

h) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc thực hiện hợp đồng hợp tác đào tạo; thực hiện các quy chế về tuyển sinh, đào tạo; bảo đảm quyền lợi chính đáng cho giảng viên, sinh viên trong suốt quá trình thực hiện hoạt động đào tạo.

4. Trách nhiệm của cơ sở phối hợp đào tạo:

a) Ký kết hợp đồng hợp tác đào tạo với Trường;

b) Bảo đảm đủ điều kiện cơ sở vật chất thực hiện đào tạo; tham gia quản lý, giảng dạy, tổ chức thi, kiểm tra theo thỏa thuận giữa hai bên;

c) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc thực hiện hợp đồng hợp tác đào tạo; thực hiện các quy chế về tuyển sinh, đào tạo; bảo đảm quyền lợi chính đáng cho giảng viên, người học trong suốt quá trình thực hiện hoạt động đào tạo tại cơ sở phối hợp đào tạo.

### **Điều 8. Yêu cầu tối thiểu để thực hiện đào tạo từ xa**

1. Hệ thống ĐTTX của Trường đã được xây dựng hoàn chỉnh bảo đảm đầy đủ các thành phần theo quy định tại 8 Điều 2 của Quy chế này.

2. Trường thực hiện chương trình ĐTTX đối với những ngành đã có quyết định mở ngành đào tạo và đã tuyển sinh tối thiểu 03 khóa liên tục theo hình thức chính quy. Không thực hiện ĐTTX đối với các ngành thuộc lĩnh vực sức khỏe có cấp chứng chỉ hành nghề và nhóm ngành đào tạo giáo viên.

3. Chương trình ĐTTX đã được xây dựng, thẩm định và ban hành theo quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo; các chuẩn chương trình đào tạo do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và các quy định của Quy chế này.

4. Phòng Đào tạo chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức và quản lý ĐTTX, giám sát được: quá trình giảng dạy, học tập; thời lượng tương tác giữa giảng viên và người học, giữa người học và người học.

Phòng Quản lý chất lượng và Thanh tra phụ trách thi, kiểm tra, đánh giá và cấp văn bằng.

5. Hệ thống kiểm tra, đánh giá kết quả học tập bảo đảm khách quan, trung thực; đánh giá được quá trình học tập, đánh giá kết thúc học phần; kiểm soát và xác thực được việc học, làm bài kiểm tra, thi và thực hiện các nhiệm vụ được giao trong chương trình học tập của người học.

6. Quy chế của Trường bảo đảm tuân thủ các quy định Quy chế đào tạo từ xa hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

7. Đội ngũ giảng viên, cán bộ hỗ trợ học tập, cán bộ quản lý đủ về số lượng, chất lượng, trình độ và cơ cấu; đã được bồi dưỡng về kỹ năng, phương pháp giảng dạy và quản lý ĐTTX.

a) Giảng viên cơ hữu phải đáp ứng quy định về chuẩn chương trình đào tạo và các chuẩn chương trình đào tạo có liên quan do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Giảng viên cơ hữu có trình độ tiến sĩ chịu trách nhiệm chủ trì xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình đào tạo và chủ trì giảng dạy chương trình theo quy định về mở ngành đào tạo và chuẩn chương trình đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo phải trực tiếp tham gia giảng dạy chương trình ĐTTX;

b) Tối đa 30% khối lượng chương trình ĐTTX được thực hiện bởi giảng viên thỉnh giảng; và được tăng lên tối đa 50% khi và chỉ khi giảng viên thỉnh giảng là giảng viên cơ hữu của cơ sở phối hợp đào tạo theo quy định tại Điều 7 của Quy chế này thực hiện trên 20% khối lượng chương trình ĐTTX;

8. Bảo đảm đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị, thư viện, học liệu để triển khai thực hiện chương trình ĐTTX, cụ thể:

a) Có phòng kỹ thuật đủ diện tích để lắp đặt các thiết bị của hệ thống ĐTTX; có phòng làm việc đủ diện tích và trang thiết bị phục vụ sinh hoạt của các cán bộ quản lý, cán bộ hỗ trợ học tập và giảng viên;

b) Có đủ trang thiết bị, hạ tầng, phần mềm cần thiết phục vụ cho phương thức ĐTTX; hệ thống quản lý tuyển sinh, đào tạo và cấp văn bằng cùng với hệ thống quản lý đào tạo chính quy;

c) Có hệ thống kỹ thuật hỗ trợ thực hiện ĐTTX bảo đảm: cung cấp các thông tin liên quan tới ĐTTX; lưu trữ và truyền tải nội dung chương trình ĐTTX tới người học; giám sát, quản lý và đánh giá người học trong quá trình học tập; lưu trữ và bảo mật thông tin về việc học tập, quá trình tham gia học tập cũng như hồ sơ cá nhân của người học đáp ứng các quy định pháp luật hiện hành và quy định của Nhà trường về lưu trữ và bảo mật thông tin; kết nối thông tin giữa người học, giảng viên và cán bộ quản lý qua hệ thống công nghệ thông tin;

d) Có thư viện, thư viện điện tử với số lượng sách, giáo trình, tài liệu tham khảo và các cơ sở dữ liệu điện tử chuyên ngành đủ để cung cấp, hỗ trợ cho việc học tập và nghiên cứu của người học;

đ) Có đủ học liệu chính và học liệu bổ trợ cho 02 năm học đầu của chương trình ĐTTX và có kế hoạch xây dựng và phát triển học liệu chính và học liệu bổ trợ cho các học phần còn lại cho các năm học tiếp theo của toàn khóa học để chậm nhất trước 01 năm (12 tháng) tính đến thời điểm bắt đầu diễn ra năm học mới phải có đầy đủ học liệu phù hợp với phương thức ĐTTX;



9. Đáp ứng về ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo trực tuyến đối với giáo dục đại học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các yêu cầu sau:

a) Trường có và sử dụng riêng hoặc kết hợp sử dụng giữa các phần mềm quy định tại điểm b, điểm c, điểm d, điểm e của Điều này.

b) Phần mềm tổ chức đào tạo trực tuyến đồng bộ có chức năng tối thiểu sau:

Giúp người dạy tổ chức các hoạt động đào tạo trực tuyến đồng bộ; hướng dẫn, giao nhiệm vụ học tập đồng thời cho tất cả người học tham dự trong cùng một không gian học tập thông qua kênh hình, kênh tiếng, kênh chữ, chuyển tải học liệu đào tạo đến người học.

Giúp người học tham gia các hoạt động đào tạo trực tuyến; tương tác, trao đổi thông tin theo thời gian thực với người dạy và những người học khác trong cùng một không gian học tập.

c) Phần mềm tổ chức đào tạo trực tuyến không đồng bộ có chức năng tối thiểu sau:

Giúp người dạy lên kế hoạch đào tạo trực tuyến không đồng bộ, chuyển tải học liệu tới người học, giao nhiệm vụ học tập và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của người học; theo dõi và hỗ trợ người học khai thác nội dung học tập; tư vấn, hỗ trợ, trả lời câu hỏi và giải đáp thắc mắc của người học.

Cho phép người học truy cập, khai thác nội dung học tập; thực hiện các hoạt động học tập và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của người dạy; đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi đối với người dạy và các người học khác trong cùng không gian học tập.

Cho phép Trường quản lý hồ sơ, tiến trình học tập, kết quả học tập của người học và các hoạt động dạy của người dạy; ghi nhận một cách trung thực, chính xác quá trình học tập của từng người học; hỗ trợ quản lý các thông tin khác theo yêu cầu cơ sở đào tạo và cơ quan quản lý giáo dục.

d) Phần mềm quản lý nội dung học tập trực tuyến bao gồm các chức năng như phần mềm tổ chức đào tạo trực tuyến không đồng bộ (quy định tại điểm c 9 Điều này) và chức năng cho phép người dạy thiết kế nội dung học tập, học liệu đào tạo trực tuyến.

e) Phần mềm đào tạo trực tuyến mở đại chúng (MOOC) bao gồm các chức năng như hệ thống phần mềm tổ chức đào tạo trực tuyến không đồng bộ (theo quy định tại điểm c 9 Điều này) và chức năng cung cấp đa dạng về nội dung và hình thức tổ chức khóa học trực tuyến; được áp dụng đào tạo trực tuyến trên quy mô lớn về người học, người dạy, cơ sở đào tạo.

10. Có đề án ĐTTX được xây dựng cho từng chương trình đào tạo cụ thể trong đó mô tả chi tiết về: sự cần thiết mở ĐTTX; việc chuẩn bị đầy đủ các yêu

cầu tối thiểu để thực hiện ĐTTX, giải pháp và lộ trình triển khai theo quy định tại Điều này; phương án phòng ngừa và xử lý rủi ro có thể xảy ra để bảo vệ quyền lợi cho người học, giảng viên, Trường và các bên liên quan. Hội đồng trường quyết định về chủ trương ĐTTX trên cơ sở đề xuất của Hiệu trưởng và ý kiến của Hội đồng khoa học và đào tạo của Nhà trường. Hiệu trưởng quyết định phê duyệt đề án và quyết định ĐTTX trên cơ sở ý kiến thẩm định, đánh giá mức độ đáp ứng của thực tế so với yêu cầu tối thiểu để thực hiện ĐTTX của Hội đồng Khoa học và Đào tạo của Nhà trường.

### **Điều 9. Tuyển sinh**

Thực hiện theo quy chế tuyển sinh hiện hành của Trường. Trường hợp khác liên quan đến tuyển sinh chưa quy định thì thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

### **Điều 10. Quy trình đào tạo từ xa**

Quy trình đào tạo từ xa của Trường gồm các bước cơ bản:

1. Đăng ký dự tuyển và hoàn thành hồ sơ đăng ký dự tuyển.
2. Nhận giấy báo trúng tuyển và hoàn thành các thủ tục nhập học.
3. Nhận thẻ sinh viên và các kế hoạch, tài liệu học tập, tham gia buổi phổ biến nội quy, quy chế đào tạo từ xa và hướng dẫn phương pháp học tập.
4. Tham gia học tập: Chủ động học tập, luyện tập, tham gia trao đổi, thảo luận nội dung học phần được sự hỗ trợ của các công cụ, phương tiện kỹ thuật; tham gia các buổi hướng dẫn, giải đáp thắc mắc học phần và thực hiện đánh giá quá trình.
5. Tập trung thi kết thúc học phần.
6. Tốt nghiệp.

### **Điều 11. Đình chỉ hoạt động đào tạo từ xa của các ngành đào tạo.**

Ngành đào tạo bị đình chỉ hoạt động ĐTTX khi có kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc vi phạm ở một trong các trường hợp sau:

- a) Tự chủ quyết định ĐTTX khi chưa đủ một trong các yêu cầu tối thiểu để thực hiện ĐTTX theo quy định tại Điều 8 của Quy chế này;
- b) Không duy trì được một trong các yêu cầu tối thiểu để thực hiện ĐTTX và ảnh hưởng tới chất lượng đào tạo theo quy định tại Điều 8 của Quy chế này;
- c) Nhà trường bị đình chỉ hoạt động ngành đào tạo có chương trình ĐTTX;

2. Ngành ĐTTX và Nhà trường phải thực thi quyết định đình chỉ hoạt động ĐTTX của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Khi phải dừng hoạt động theo phạm vi, thời hạn đình chỉ, Trường đồng thời phải thực hiện các biện pháp

nhằm bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người học, giảng viên, cán bộ hỗ trợ học tập, cán bộ quản lý của Trường.

3. Sau thời hạn đình chỉ hoạt động ĐTTX, nếu nguyên nhân dẫn đến việc đình chỉ hoạt động ngành đào tạo được khắc phục và Trường bảo đảm đầy đủ các yêu cầu tối thiểu để thực hiện ĐTTX theo quy định tại Quy chế này, Hiệu trưởng ra quyết định hoạt động ĐTTX trở lại và báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Đối với chương trình ĐTTX đã được Bộ Giáo dục & Đào tạo phê duyệt đề án và cho quyết định ĐTTX nhưng trong thời gian 03 năm liên tiếp Trường không tổ chức tuyển sinh hoặc không tuyển sinh được thì quyết định phê duyệt đề án hết hiệu lực.

## **Chương II**

### **LẬP KẾ HOẠCH VÀ TỔ CHỨC GIẢNG DẠY**

#### **Điều 11. Kế hoạch giảng dạy và học tập, tổ chức đăng ký học tập**

Thực hiện theo Điều 6, Điều 7 Quy chế đào tạo trình độ đại học hiện hành của Trường. Trường hợp khác liên quan đến giảng dạy và học tập, tổ chức đăng ký học tập từ xa chưa quy định thì thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

#### **Điều 12. Tổ chức và quản lý đào tạo từ xa**

1. Trường tổ chức đào tạo từ xa theo phương thức tín chỉ, cho phép sinh viên tích lũy tín chỉ của từng học phần và thực hiện chương trình đào tạo theo kế hoạch học tập của cá nhân, phù hợp với kế hoạch giảng dạy của Trường.

2. Việc tổ chức giảng dạy và học tập từ xa của trường thực hiện theo quy định tại 1, 3, 4, 5, 6, 7, 8 Điều 8 Quy chế đào tạo trình độ đại học hiện hành của Trường.

#### **3. Quản lý công tác giảng dạy**

a) Mỗi giảng viên được phân công phụ trách không quá 03 học phần/lớp học/học kỳ và không quá 05 học phần trong chương trình đào tạo (không bao gồm các học phần thực tập/thực hành, thực tập tốt nghiệp và đồ án/ khóa luận tốt nghiệp).

b) Danh sách giảng viên giảng dạy trong học kỳ được công bố công khai trên thời khóa biểu của lớp và thông báo đến sinh viên. Giảng viên giảng dạy theo đúng thời khóa biểu đã công bố. Khi có các sự cố ảnh hưởng đến công tác giảng dạy, giảng viên thông báo cho phòng Đào tạo để xử lý.

c) Các trường hợp nghỉ dạy vì lý do cá nhân, giảng viên phải có đơn gửi phòng Đào tạo trước 01 ngày, trường hợp đột xuất cần thông báo trước cho phòng Đào tạo để thông báo kịp thời cho sinh viên và có kế hoạch dạy bù phù hợp.

d) Phòng Đào tạo phối hợp với phòng Quản lý chất lượng và Thanh tra kiểm tra, giám sát việc giảng viên thực hiện nghiêm túc các quy định giảng dạy của Trường.

4. Phòng Đào tạo phân công cán bộ hỗ trợ học tập thực hiện chương trình ĐTTX đảm bảo quy định tại 7 Điều 8 của Quy chế này; kiểm tra, giám sát quá trình dạy và học đảm bảo quy định tại 4 Điều 8 của Quy chế này; phối hợp với Trung tâm Tin học - Ngoại ngữ - Thư viện và Phát triển nghề nghiệp cấp tài học tập trực tuyến cũng như tài để tham gia vào trang thư viện điện tử của Trường phục vụ cho quá trình học tập; kết thúc mỗi học kỳ, thực hiện báo cáo về các hoạt động giảng dạy trực tuyến để lãnh đạo Trường nắm bắt tình hình và kịp thời điều chỉnh các hoạt động giảng dạy;

5. Tổ chức hoạt động giảng dạy và học tập trực tuyến theo Quy định về ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo trực tuyến đối với giáo dục đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định tại 9 Điều 8 quy định này;

4. Phòng Đào tạo chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan cung cấp cho sinh viên, giảng viên, cán bộ quản lý, cán bộ hỗ trợ: kiến thức, kỹ năng về dạy – học từ xa; thông tin về chương trình đào tạo, tài nguyên học tập, công cụ kiểm tra đánh giá; cơ hội tham gia tư vấn nghề nghiệp, các buổi hướng dẫn, chương trình thực tập nghề nghiệp;

5. Trung tâm Tin học - Ngoại ngữ - Thư viện và Phát triển nghề nghiệp vận hành hiệu quả hệ thống kỹ thuật hỗ trợ giúp sinh viên tiếp cận dễ dàng nguồn học liệu, kết nối sinh viên với sinh viên, sinh viên với giảng viên và hỗ trợ giảng viên kiểm tra, giám sát, đánh giá mức độ tiến bộ của sinh viên;

6. Việc dạy và học từ xa phải bảo đảm sự tương tác giữa sinh viên với giảng viên, giữa sinh viên với sinh viên; bảo đảm ít nhất 4 hoạt động học tập chính: tham dự buổi học, buổi hướng dẫn, trao đổi thảo luận chuyên đề và hội thảo; học tập những nội dung từ học liệu chính và các học liệu bổ trợ; thực hiện các hoạt động học tập và làm các bài tập đánh giá; tham vấn đặt câu hỏi với các giảng viên;

7. Trong quá trình đào tạo, việc tham gia của sinh viên trong các buổi học phải được giám sát và ghi nhận thông qua hệ thống quản lý đào tạo hoặc các hồ sơ theo dõi học tập bằng hình thức phù hợp với phương thức tổ chức đào tạo (điểm danh, xác thực sinh viên, nhật ký học tập,...), với mỗi hoạt động học tập và khối lượng học tập được thiết kế trong đề cương chi tiết học phần.

### **Chương III**

## **ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP VÀ CẤP VĂN BẰNG**

### **Điều 13. Đánh giá kết quả học tập**

1. Việc đánh giá kết quả học tập từ xa thực hiện theo quy định tại Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 14, Điều 15 Quy chế đào tạo trình độ đại học hiện hành của Trường.

2. Trường tổ chức thi, đánh giá học phần theo hình trực tiếp, sinh viên tập trung tại Trường đại học Tân Trào hoặc các cơ sở phối hợp đào tạo. Chi tiết về tổ chức đánh giá kết thúc học phần, về ra đề thi, hình thức thi, chấm thi; điều kiện dự thi và số lần được dự thi kết thúc học phần thực hiện theo quy định tại Điều 12, Điều 13 Quy chế đào tạo trình độ đại học hiện hành của Trường.

3. Xử lý kết quả học tập thực hiện theo quy định tại Điều 16 Quy chế đào tạo trình độ đại học hiện hành của Trường.

#### **Điều 14. Công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ, công nhận tốt nghiệp và cấp văn bằng**

1. Việc công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ thực hiện theo quy định tại Điều 17 Quy chế đào tạo trình độ đại học hiện hành của Trường.

2. Quy định về khóa luận tốt nghiệp và đánh giá khóa luận tốt nghiệp thực hiện theo quy định tại Điều 18, Điều 19 Quy chế đào tạo trình độ đại học hiện hành của Trường.

3. Việc công nhận tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp thực hiện theo quy định tại Điều 20 Quy chế đào tạo trình độ đại học hiện hành của Trường

### **Chương IV**

#### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **Điều 15. Trách nhiệm của Trường trong bảo đảm chất lượng ĐTTX**

1. Triển khai các hoạt động bảo đảm chất lượng ĐTTX: Hiệu trưởng giao các đơn vị thuộc Trường thực hiện các nhiệm vụ:

a) Phòng Quản lý Chất lượng và Thanh tra triển khai: kiểm tra nội bộ về hoạt động tổ chức dạy - học, hỗ trợ người học và thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập; chủ trì triển khai lấy phản hồi từ người học về trải nghiệm học tập, chất lượng học liệu, hiệu quả của phương pháp giảng dạy, cảm nhận về sự hỗ trợ từ giảng viên, cán bộ hỗ trợ, các chức năng phần mềm và lấy phản hồi từ các bên liên quan khác;

b) Các đơn vị có liên quan triển khai: quy trình về xử lý đề xuất, kiến nghị và phản ánh của người học.

2. Trường thực hiện kiểm định chất lượng chương trình ĐTTX theo quy định tại 5 Điều 35 Luật Giáo dục đại học (được sửa đổi, bổ sung năm 2018).

3. Trường không được tuyển sinh các khóa tiếp theo nếu không thực hiện kiểm định chất lượng chương trình hoặc không đạt kiểm định chất lượng chương trình ĐTTX theo quy định.

## **Điều 16. Trách nhiệm của Trường trong xây dựng và thực hiện Quy chế**

1. Căn cứ Quy chế đào tạo từ xa trình độ đại học của Bộ giáo dục và đào tạo và các quy định hiện hành khác có liên quan, Trường có trách nhiệm:

a) Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các quy định có liên quan đối với hình thức ĐTTX với yêu cầu bảo đảm ngang bằng hoặc cao hơn nhưng không trái với những quy định của Quy chế đào tạo từ xa trình độ đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

b) Ban hành các quyết định thực hiện chương trình ĐTTX, hợp tác ĐTTX (nếu có) bảo đảm đầy đủ các yêu cầu theo Quy chế đào tạo từ xa trình độ đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trường; trong đó phải ghi rõ tên ngành đào tạo, phương thức đào tạo từ xa, đối tượng, địa điểm đào tạo, cơ sở phối hợp đào tạo và các thông tin khác có liên quan.

Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày ra quyết định ĐTTX, cập nhật thông tin về đề án ĐTTX, quyết định ĐTTX lên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về giáo dục đại học và gửi quyết định ĐTTX kèm theo đề án ĐTTX về Bộ Giáo dục và Đào tạo;

c) Thực hiện trách nhiệm trong công tác bảo đảm chất lượng giáo dục theo quy định tại Điều 50 Luật Giáo dục đại học ( được sửa đổi, bổ sung năm 2018);

d) Tăng cường liêm chính học thuật; giám sát và kiểm soát việc chống sao chép; bảo đảm tính trung thực của nội dung tiểu luận, đề án/khóa luận/luận văn tốt nghiệp và những báo cáo chuyên đề khác; xây dựng chế tài, nghiêm túc xử lý khi có vi phạm;

e) Xây dựng phương án phòng ngừa và xử lý rủi ro: báo cáo phân tích, thuyết minh dự báo các tình huống rủi ro có thể xảy ra và các biện pháp ngăn ngừa, khắc phục; báo cáo phân tích cụ thể về các giải pháp xử lý rủi ro trong trường hợp Trường bị đình chỉ hoạt động ngành đào tạo hoặc đình chỉ hoạt động ĐTTX đối với ngành đào tạo.

2. Trường tổ chức thực hiện:

a) Chuẩn bị đầy đủ các yêu cầu tối thiểu để thực hiện chương trình ĐTTX trước khi tổ chức tuyển sinh. Hằng năm, rà soát các yêu cầu tối thiểu để thực hiện ĐTTX theo quy định tại Điều 8 Quy chế này;

b) Phổ biến, hướng dẫn cho người học Quy chế này và các quy định liên quan đến quá trình học tập, các quy định về nghĩa vụ và quyền lợi của người học khi bắt đầu khóa học;

c) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng về phương pháp và kỹ năng cần thiết cho đội ngũ giảng viên, cán bộ hỗ trợ học tập, cán bộ quản lý;

d) Tổ chức kiểm tra, thanh tra nội bộ việc thực hiện các quy định của Trường và Quy chế đào tạo từ xa của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

đ) Duy trì và phát triển hệ thống ĐTTX của Trường; cập nhật và hiện đại hóa công nghệ, phương tiện kỹ thuật để nâng cao hiệu quả, chất lượng ĐTTX theo hướng hội nhập quốc tế.

### **Điều 17. Quyền và trách nhiệm của giảng viên**

1. Được hưởng các quyền lợi chung và phụ cấp do Nhà nước quy định đối với giảng viên, các chế độ theo quy định của Trường.

2. Được tạo điều kiện thực tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp đặc thù của ĐTTX.

3. Được ưu tiên sử dụng thiết bị, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ công tác ĐTTX; được hỗ trợ tạo điều kiện áp dụng các phương pháp và công nghệ dạy học tiên tiến trong điều kiện của Trường và phù hợp với phương thức ĐTTX.

4. Giảng dạy theo đúng thời khóa biểu, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập khách quan; trả điểm chuyên cần, điểm thi học phần, điểm học phần tốt nghiệp theo đúng quy định về hoạt động khảo thí đối với hình thức ĐTTX của Trường.

5. Tham gia xây dựng chương trình đào tạo, đề cương học phần, ngân hàng đề thi, sản xuất học liệu phục vụ giảng dạy; nghiên cứu, cải tiến và đưa vào ứng dụng trong thực tiễn những phương thức đào tạo, thi, kiểm tra, đánh giá trong ĐTTX có hiệu quả.

6. Chịu trách nhiệm truyền đạt, cung cấp kiến thức, kỹ năng cho người học, đồng thời có vai trò động viên, khuyến khích, tạo điều kiện cho người học học tập một cách hiệu quả. Tạo môi trường học tập thân thiện và tăng cường sự tương tác, kết nối thông tin giữa giảng viên và người học trong quá trình đào tạo.

7. Hướng dẫn người học xây dựng kế hoạch tự học tập, phương pháp học tập, nghiên cứu phù hợp với điều kiện học tập.

8. Giải đáp những thắc mắc của người học trong quá trình học tập.

9. Giảng viên được phân công làm trợ giảng thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ giảng viên trong giảng dạy, giúp giảng viên trong việc phụ đạo, hướng dẫn bài tập, thảo luận, thí nghiệm, thực hành; kiểm tra, giám sát, khuyến khích việc tham gia học tập của người học.

### **Điều 18. Quyền và trách nhiệm của cán bộ quản lý**

1. Được hưởng các quyền lợi chung và các chế độ theo quy định của Trường.

2. Được bồi dưỡng về kỹ năng và phương pháp quản lý ĐTTX.

3. Chịu trách nhiệm thực hiện công tác quản lý đào tạo, quản lý người học, với các nhiệm vụ cụ thể:

- a) Quản lý các lớp được phân công: theo dõi, tổng hợp nền nếp học tập, chủ trì và tổng hợp nội dung sinh hoạt/họp lớp;
- b) Giải quyết các giấy tờ, thủ tục xác nhận liên quan đến người học;
- c) Chuẩn bị hồ sơ khen thưởng, kỷ luật, cảnh báo kết quả học tập của người học;
- d) Đôn đốc thực hiện thu nộp học phí;
- đ) Quản lý, theo dõi người học thực tập và làm tốt nghiệp;
- e) Tham gia công tác truyền thông, hướng nghiệp, tuyển sinh, tổ chức các hoạt động ngoại khóa cho người học (nếu có);

### **Điều 19. Quyền và trách nhiệm của cán bộ hỗ trợ học tập**

1. Được hưởng các quyền lợi chung và các chế độ theo quy định của Trường.
2. Được bồi dưỡng về kỹ năng và phương pháp quản lý ĐTTX.
3. Chịu trách nhiệm tư vấn, hỗ trợ thông tin, định hướng quá trình học tập, rèn luyện, thực hiện quyền và nghĩa vụ của người học; tham gia theo dõi quá trình học tập và rèn luyện của người học; đề xuất phương án xử lý đối với các vấn đề phát sinh trong quá trình đào tạo; tham mưu ý kiến các vấn đề liên quan đến công tác đào tạo, hướng nghiệp của người học và đào tạo theo nhu cầu xã hội, với các nhiệm vụ cụ thể:

a) Hỗ trợ và tham gia hướng dẫn người học nắm vững các quy chế, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trường về đào tạo, quản lý người học và về chương trình đào tạo;

b) Cập nhật thông tin cá nhân người học trên danh sách lớp theo yêu cầu;

c) Cùng cán bộ quản lý theo dõi sinh hoạt/họp lớp hành chính và giải đáp các thắc mắc của người học (nếu có);

d) Tư vấn cho người học các vấn đề liên quan đến học tập:

- Tư vấn cho người học xây dựng kế hoạch học tập toàn khóa, kế hoạch học tập từng học kỳ phù hợp với kết quả học tập cũng như mong muốn của người học (học theo tiến độ nhanh, tiến độ chậm hoặc học cùng lúc 2 chương trình);

- Hướng dẫn cho người học đăng ký các học phần ở từng học kỳ để hoàn thành kế hoạch học tập theo đúng tiến độ;

- Hướng dẫn người học các quy định về thời gian đăng ký, số tín chỉ tối thiểu, tối đa trong một học kỳ, học phần tiên quyết, học phần học trước; đăng ký bổ sung, đăng ký rút bớt học phần; đăng ký học lại, học cải thiện điểm; học cùng lúc 2 chương trình;

- Theo dõi kết quả học tập của người học để đôn đốc nhắc nhở việc học tập; tư vấn, hướng dẫn người học trong việc đăng ký, điều chỉnh kế hoạch học tập từng kỳ cho phù hợp với năng lực, điều kiện cụ thể của người học;



- Tư vấn cho người học về công tác đào tạo và khảo thí: kế hoạch và hình thức thi, kiểm tra, cách tính điểm học phần, điểm trung bình chung học kỳ/năm học, điểm trung bình chung tích lũy, xếp hạng năm học, xếp hạng học lực của người học; các trường hợp bị cảnh báo kết quả học tập, buộc thôi học,...; các quy định liên quan đến thực tập và làm tốt nghiệp, xét và công nhận tốt nghiệp;

- Tư vấn, hướng dẫn, tạo điều kiện cho người học tham gia các hoạt động học tập; hướng dẫn người học giải quyết những khó khăn trong quá trình học tập;

e) Hỗ trợ và tham gia tư vấn cho người học các vấn đề liên quan đến lĩnh vực khắc phục vụ công tác học tập, rèn luyện;

- Về thực hiện các thủ tục hành chính đối với người học; công tác khen thưởng, kỷ luật người học;

- Về các chế độ, chính sách liên quan đến thu, nộp học phí;

- Về ứng xử đúng quy chế trong những trường hợp phát sinh trong quá trình học tập của người học;

- Về việc tham gia các hoạt động ngoại khóa, hoạt động hướng nghiệp, tạo việc làm và các hoạt động xã hội khác của người học;

- Hỗ trợ, hướng dẫn người học tiếp cận các nguồn học liệu.

### **Điều 20. Quyền và trách nhiệm của người học**

1. Được cung cấp đầy đủ thông tin về tuyển sinh, thời hạn đăng ký nộp hồ sơ, chương trình ĐTTX, điều kiện công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập, kế hoạch đào tạo, quy định về ĐTTX, yêu cầu về bằng cấp và các chính sách ĐTTX của Trường.

2. Được quyền tham gia học tập các tín chỉ cùng với hình thức đào tạo chính quy, hình thức vừa làm vừa học theo quy định của Trường.

3. Được cung cấp đầy đủ các thông tin về đánh giá công nhận chuyển đổi kết quả học tập và có thể đề nghị xem xét lại việc đánh giá công nhận kết quả học tập của Trường.

4. Nộp hồ sơ đầy đủ và đúng thời gian đã được Trường công bố; nộp lệ phí và học phí theo quy định của Trường.

5. Lập kế hoạch học tập cụ thể theo các yêu cầu về bằng cấp của Trường về chương trình ĐTTX đã được công bố để có thể được cấp bằng.

6. Chấp hành Quy chế ĐTTX của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các nội quy, quy định của Trường. Nghiêm túc thực hiện theo đúng thời khóa biểu, hoàn thành các nội dung học tập theo yêu cầu của giảng viên và các nghĩa vụ khi được phân công theo từng lớp học phần. Đối với các học phần tốt nghiệp, người học phải nghiêm túc thực hiện các quy định theo sự hướng dẫn của giảng viên và đơn vị thực tập.

7. Chủ động liên lạc với giảng viên hoặc cán bộ hỗ trợ học tập trong quá trình học để được hướng dẫn, hỗ trợ.

## **Chương V**

### **CHẾ ĐỘ BÁO CÁO, LƯU TRỮ VÀ CÔNG KHAI THÔNG TIN**

#### **Điều 21. Chế độ báo cáo, lưu trữ và công khai thông tin**

1. Trước ngày 31 tháng 12 hàng năm:

a) Hiệu trưởng giao phòng Đào tạo làm đầu mối báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo theo hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến về công tác tổ chức quản lý ĐTTX và các điều kiện bảo đảm chất lượng ĐTTX ( theo mẫu báo cáo tại Phụ lục I Quy chế đào tạo từ xa trình độ đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo);

b) Cơ sở phối hợp đào tạo báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện nơi tổ chức hoạt động đào tạo theo hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến về tình hình tuyển sinh và ĐTTX tại địa phương ( theo mẫu báo cáo tạo tại Phụ lục II Quy chế ĐTTX trình độ đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

2. Hiệu trưởng giao các đơn vị có liên quan hoàn thiện cơ sở dữ liệu tại Trường và cập nhật đầy đủ, chính xác dữ liệu về ĐTTX vào hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về giáo dục đại học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Việc lưu trữ, bảo quản hồ sơ và dữ liệu số về ĐTTX theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các văn bản pháp luật khác có liên quan, cụ thể:

a) Lưu trữ, bảo quản hồ sơ tại Trường:

- Phòng Đào tạo:

+ Bảo quản an toàn, lưu trữ vĩnh viễn các tài liệu: Quyết định trúng tuyển; Quyết định công nhận tốt nghiệp .

+ Lưu trữ, bảo quản trong suốt quá trình đào tạo các tài liệu: Hồ sơ, minh chứng về các yêu cầu quy định tại Điều 5 của Quy chế này; Hồ sơ liên quan đến hợp tác ĐTTX; Chương trình ĐTTX; kế hoạch đào tạo toàn khóa; kế hoạch đào tạo chi tiết cho từng học phần; tài liệu khác liên quan đến hồ sơ tuyển sinh, đào tạo, hồ sơ công nhận tốt nghiệp.

- Phòng Quản lý chất lượng và Thanh tra: lưu trữ vĩnh viễn tại Trường bảng điểm gốc cấp cho người học; sổ gốc cấp phát bằng tốt nghiệp; bảo quản, lưu trữ dữ liệu kết quả quá trình học tập và thi kết thúc học phần của người học trên hệ thống máy chủ theo Quy định khảo thí đối với ĐTTX trình độ đại học của Trường.

b) Lưu trữ, bảo quản hồ sơ tại cơ sở phối hợp đào tạo trong suốt quá trình đào tạo các tài liệu:

- Hồ sơ liên quan đến hợp tác ĐTTX;

- Chương trình ĐTTX; kế hoạch đào tạo toàn khóa; kế hoạch đào tạo chi tiết cho từng học phần;

- Danh sách và kết quả học tập của người học;

- Danh sách giảng viên, cán bộ quản lý có liên quan đến khóa học.

4. Trường công khai trên trang thông tin điện tử của Trường trước khi tổ chức ĐTTX:

a) Quy chế ĐTTX của Trường và các quy định có liên quan ĐTTX;

b) Quyết định ĐTTX;

c) Chương trình ĐTTX;

d) Các điều kiện bảo đảm chất lượng cho ĐTTX;

đ) Thông báo tuyển sinh theo quy chế tuyển sinh hiện hành.

5. Trường cung cấp và duy trì thông tin trên môi trường học tập, hỗ trợ người học, thường xuyên cập nhật thông tin công khai trên trang thông tin điện tử của Trường, bảo đảm dễ dàng truy cập, cập nhật, chính xác, dễ đọc, bao gồm tối thiểu các nội dung sau:

a) Các thông tin quy định tại các điểm a, b, c, d khoản 4 Điều này;

b) Số lượng trúng tuyển, đang học, thôi học và tốt nghiệp theo từng khóa, từng chương trình ĐTTX;

c) Các dữ liệu minh chứng về việc các chương trình ĐTTX đáp ứng chuẩn chương trình đào tạo do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;

d) Các dữ liệu minh chứng về việc đáp ứng các yêu cầu tối thiểu để thực hiện chương trình ĐTTX theo quy định tại Điều 5 của Quy chế này.

## **Điều 22. Bảo vệ thông tin cá nhân và bảo mật dữ liệu học tập**

1. Trường phải đảm bảo yêu cầu hạ tầng và an toàn thông tin đối với hệ thống ĐTTX theo Quy định về Ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo trực tuyến của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trường để bảo vệ thông tin cá nhân và bảo mật dữ liệu học tập.

2. Hiệu trưởng giao Trung tâm Tin học - Ngoại ngữ - Thư viện và Phát triển nghề nghiệp, phòng Quản lý chất lượng và Thanh tra chịu trách nhiệm tham vấn cho Trường các vấn đề liên quan để đảm bảo yêu cầu tại khoản 1 Điều này.

## **Điều 23. Thanh tra, kiểm tra**

Hiệu trưởng giao phòng Quản lý chất lượng và Thanh tra tổ chức kiểm tra, thanh tra nội bộ việc tuyển sinh, thực hiện kế hoạch, chương trình, quy chế đào tạo và các vấn đề khác liên quan đến ĐTTX theo Quy chế ĐTTX trình độ đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định có liên quan đến ĐTTX trình độ đại học của Trường.

#### **Điều 24. Khiếu nại, tố cáo**

1. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có quyền khiếu nại, tố cáo về hành vi vi phạm quy chế ĐTTX của Trường, của giảng viên, cán bộ quản lý và người học.
2. Việc khiếu nại, tố cáo; giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật khiếu nại, tố cáo.

#### **Điều 25. Xử lý vi phạm đối với người học**

1. Người học có gian lận trong thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập sẽ bị xử lý kỷ luật đối với từng học phần đã vi phạm theo quy định khảo thí đối với hình thức ĐTTX của Trường.
2. Người học thi hộ hoặc nhờ người thi hộ đều bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập 01 năm đối với trường hợp vi phạm lần thứ nhất và buộc thôi học đối với trường hợp vi phạm lần thứ hai.
3. Người học sử dụng hồ sơ, bằng tốt nghiệp, chứng chỉ giả làm điều kiện trúng tuyển hoặc điều kiện tốt nghiệp sẽ bị buộc thôi học; bằng tốt nghiệp nếu đã được cấp sẽ bị thu hồi, hủy bỏ đồng thời sẽ bị xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự.
4. Trừ các trường hợp được quy định tại 1, 2, 3 Điều này, mức độ sai phạm và khung xử lý kỷ luật đối với người học vi phạm được thực hiện theo quy định của Quy chế thi tốt nghiệp Trung học phổ thông hiện hành do Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành; Quy chế về công tác học sinh, người học trong các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định khác của Trường.

#### **Điều 26. Tổ chức thực hiện**

1. Trưởng các đơn vị thuộc Trường, trực thuộc Trường và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm phổ biến, triển khai thực hiện Quy chế này.
2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh cần điều chỉnh, bổ sung, các đơn vị, cá nhân phản ánh về Phòng Đào tạo để tổng hợp, báo cáo Hiệu trưởng xem xét, quyết định./.